

Thanh Hóa, ngày / tháng 07 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Từ 01/01/2022 đến 30/06/2022)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty đại chúng: Công ty CP Sông Đà 25
- Địa chỉ trụ sở chính: 100 Trường Thi, TP Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá.
Điện thoại: 02373.852 248 Fax: 02373. 754720 Website: Songda25.com
- Vốn điều lệ: 12.122.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: SDJ.
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông: Thông tin về các cuộc họp và nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	30/06/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 công ty cổ phần Sông Đà 25 trước khi tách
2	Số: 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ	30/06/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 công ty cổ phần Sông Đà 25 sau khi tách

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Trọng Thấu	Chủ tịch	30/06/2022	
2	Hoàng Hải Việt	Thành viên	30/06/2022	
3	Lê Thị Vân	Thành viên	30/06/2022	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Trọng Thấu	5	100%	

2	Hoàng Hải Việt	5	100%	
3	Lê Thị Vân	5	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

Thực hiện đúng theo quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 25, các quy chế, quy định quản lý nội bộ và pháp luật hiện hành, cụ thể như sau:

- Tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện công tác điều hành và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đề ra;
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 30/06/2022;
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Căn cứ số liệu báo cáo thực hiện nhiệm vụ SXKD, Báo cáo tài chính và giải trình của Tổng giám đốc Công ty, Hội đồng quản trị xem xét phân tích, đánh giá các số liệu để kịp thời đưa ra các quyết định cần thiết phục vụ công tác điều hành;
- Thường xuyên giám sát việc điều hành các hoạt động SXKD; giám sát quy trình, thủ tục mua sắm vật tư, trang thiết bị; công tác tuyển dụng, bổ nhiệm và luân chuyển cán bộ của Công ty;
- Giám sát việc ban hành và thực hiện các chế độ, cơ chế chính sách của Công ty;
- Giám sát, chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin và các công việc khác theo quy định.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc mà phân công cho các thành viên HĐQT phụ trách từng mảng công việc: điều hành sản xuất công nghiệp, chỉ đạo điều hành thực hiện công tác quyết toán thu hồi công nợ, tiếp thị tìm kiếm việc làm mới.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/2022/NQ-HĐQT	07/04/2022	NQ về việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
02	01A/2022/NQ-HĐQT	05/04/2022	NQ về việc phê duyệt giá trị thẩm định giá xác định giá trị DN công ty cổ phần Sông Đà 25 thời điểm 31/12/2021	100%

03	02/2022/NQ-HĐQT	08/04/2022	NQ về việc thông qua các nội dung ĐHCĐ thường niên năm 2021 ngày 29/06/2021 ủy quyền cho HĐQT thực hiện	100%
04	03/2022/NQ-HĐQT	15/04/2022	NQ về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2021 của Công ty cổ phần Sông Đà 25	100%
05	04/2022/NQ-HĐQT	26/04/2022	NQ về việc thông qua phương án phân chia nợ vay ngân hàng cho các công ty sau tách	100%
06	05/2022/NQ-HĐQT	28/04/2022	NQ về việc chấm dứt hoạt động của chi nhánh Nhà máy gạch Tuynen Quảng Yên – Công ty cổ phần Sông Đà 25	100%
07	06/2022/NQ-HĐQT	27/05/2022	NQ về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
08	01/2022/QĐ-HĐQT	20/06/2022	Quyết định về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông năm 2022	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Hoàng Thị Hằng	Trưởng ban	06/07/2022	Đại học
2	Đỗ Ngọc Đông	Thành viên	30/06/2022	Đại học
3	Nguyễn Thị Thúy	Thành viên	30/06/2022	Đại học

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

ST T	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Hoàng Thị Hằng	2	100%	100%	
2	Đỗ Ngọc Đông	2	100%	100%	

3	Nguyễn Thị Thúy	2	100%	100%	
---	-----------------	---	------	------	--

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông

Tham dự các cuộc họp mở rộng của Hội đồng quản trị để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình tài chính, đánh giá về kết quả hoạt động SKKD năm 2021; kiến nghị biện pháp chủ yếu và giám sát thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022 phù hợp với Điều lệ và quy chế quản trị của công ty, Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ. Ban Tổng giám đốc công ty đã và đang triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và ĐHĐCĐ.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận chức năng của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động của Công ty; thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát, lập báo cáo thẩm định kết quả SXKD năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát để trình Đại hội cổ đông thường niên.

- Xem xét báo cáo tài chính năm 2021, báo cáo vốn chủ sở hữu công ty cổ phần Sông Đà 25 tại ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông: Hoàng Hải Việt	23/01/1973	Thạc sỹ	29/06/2021
2	Bà: Lê Thị Vân	03/03/1968	Đại học	01/12/2019

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Lê Thị Dung	05/08/1969	Đại học	01/05/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khoá đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: **Không có**

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với công ty
1	Nguyễn Trọng Thấu		Chủ tịch HĐQT			30/06/2022		Bỏ nhiệm	cổ đông nội bộ
2	Hoàng Hải Việt		TV HĐQT, Tổng giám đốc công ty			30/06/2022			cổ đông nội bộ
3	Lê Thị Vân		TV HĐQT, Tổng giám đốc công ty			30/06/2022			
4	Hoàng Thị Hằng		Trưởng ban kiểm soát			06/07/2022		Bỏ nhiệm	
5	Đỗ Ngọc Đông		Thành viên BKS			30/06/2022			
6	Nguyễn Thị Thúy		Thành viên BKS			30/06/2022			
8	Lê Thị Dung		Kế toán trưởng						

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Không có.**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba năm trở lại đây:

- Giao dịch với Công ty CP thể thao Delta (cùng thành viên ban lãnh đạo): Chi phí nhân công năm 2020 giá trị: 591.398.182 đồng.

- Giao dịch với Công ty CP thể thao Delta (cùng thành viên ban lãnh đạo): Dịch vụ thầu phụ xây dựng năm 2021 giá trị: 7.732.856.700 đồng.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành:

- Giao dịch với công ty CP Xây lắp Thiên Việt (biên liên quan của thành viên Ban giám đốc): Chi phí thuê máy năm 2020 giá trị 172.500.000 đồng.

Chi phí thuê máy năm 2021 giá trị 310.750.000 đồng.

Chi phí thuê máy từ 01/01/2022 đến 30/06/2022: 56.100.000 đồng.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác.

- Chi phí lãi vay năm 2020 của Ông Nguyễn Trọng Tín (bên liên quan của thành viên Ban lãnh đạo) giá trị: 330.963.000 đồng; lãi vay năm 2021 giá trị: 207.647.000 đồng; lãi vay từ 01/01/2022 đến 30/06/2022: 68.693.000 đồng.

- Chi phí lãi vay năm 2020 của Bà Lê Thị Bích Phượng (bên liên quan của thành viên Ban lãnh đạo) giá trị: 318.064.000 đồng; lãi vay năm 2021 giá trị: 209.686.888 đồng; lãi vay từ 01/01/2022 đến 30/06/2022: 14.878.000 đồng.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
-----	-----------	--	------------------------------	----------------------------	-----------------	----------------------------	-------------------------------	---------

1	Nguyễn Trọng Thấu		Chủ tịch Hội đồng quản trị			2.081.000	47,91%	
1.1	Nguyễn Thị Trang					0	0	Vợ
1.2	Nguyễn Trọng Tín					0	0	Con đẻ
1.3	Nguyễn Thị Minh Tâm					0	0	Con đẻ
1.4	Nguyễn Trọng Thuận					0	0	Con đẻ
1.5	Nguyễn Trọng Đạt					0	0	Anh ruột
2	Hoàng Hải Việt		TV HDQT, Tổng giám đốc công ty			1.212.461	27,91%	
2.1	Trần Thị Thoa					0	0	Mẹ đẻ
2.2	Lê Thị Bích Phượng					0	0	Vợ
2.3	Hoàng Lê Phương Anh					0	0	Con đẻ
2.4	Hoàng Nam Phương					0	0	Con đẻ
2.5	Hoàng Minh Phương					0	0	Con đẻ
2.6	Hoàng Như Hoa					0	0	Em ruột
2.7	Hoàng Thế Phong					0	0	Em ruột
3	Lê Thị Vân		TV HDQT, Phó Tổng			0	0	

72-C
 T.Y
 25
 THANH

			giám đốc công ty					
3.1	Ngô Đình Hường					0	0	Chồng
3.2	Ngô Thị Minh Trang					0	0	Con đẻ
3.3	Lê Thanh Yến					0	0	Chị ruột
3.4	Lê Hữu Toàn					0	0	Anh ruột
3.5	Lê Minh Thanh					0	0	Anh ruột
3.6	Lê Thị Dung					0	0	Chị ruột
3.7	Lê Hữu Dũng					0	0	Anh ruột
4	Hoàng Thị Hằng		Trưởng ban kiểm soát			0	0	
4.1	Hoàng Trung Tân					0	0	Bố đẻ
4.2	Nguyễn Thị Hợp					0	0	Mẹ đẻ
4.3	Nguyễn Văn Dụng					0	0	Chồng
4.4	Nguyễn Trường Phúc					0	0	Con đẻ
4.5	Nguyễn Hoàng Thanh Thủy					0	0	Con đẻ
4.6	Hoàng Trung Hải					0	0	Em ruột
5	Đỗ Ngọc Đông		Thành viên BKS			0	0	
5.1	Đỗ Thị Tập					0	0	Mẹ đẻ
5.2	Lê Thị Hoà					0	0	Vợ
5.3	Đỗ Lê Trung					0	0	Con đẻ
5.4	Đỗ Thu Hiền					0	0	Con đẻ

5.5	Nguyễn Văn Hà				0	0	Em ruột
5.6	Nguyễn Thị Dung				0	0	Em ruột
6	Nguyễn Thị Thúy		Thành viên BKS		0	0	
6.1	Lê Trung Triều				0	0	Chồng
6.2	Lê Thị Thuỳ Trang				0	0	Con đẻ
6.3	Lê Việt Anh				0	0	Con đẻ
6.4	Lê Thị Tất				0	0	Mẹ đẻ
6.5	Nguyễn Thị Vân				0	0	Em ruột
6.6	Nguyễn Như Đặng				0	0	Em ruột
7	Lê Thị Dung		Kế toán trưởng		0	0	
7.1	Tào Văn Khánh				0	0	Chồng
7.2	Tào Việt Hà				0	0	Con đẻ
7.3	Tào Đức Việt				0	0	Con đẻ
7.4	Lê Thị Thủy				0	0	Em ruột

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Trọng Châu